

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỬA CHÙA
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày 24 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhung, ông Lò Văn Vón

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 04/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST - HS ngày 12/4/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chàng Văn B** - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1992 tại huyện C, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chàng Văn S – Sinh năm 1964, bà Quàng Thị H – Sinh năm 1967; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Chức vụ đảng, chính quyền: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Tạm giữ từ ngày 26/12/2023 đến ngày 04/01/2024, tạm giam từ ngày 04/01/2024 đến nay. Bị cáo có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo:*** bà Hà Thị Thuận (Sinh năm 1986) – Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** anh Chàng Minh Q – Sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 26/12/2023 Chàng Văn B mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng - đen, không có biển kiểm soát của em trai là Chàng Minh Q đi từ nhà tại thôn A, xã B, lên thị trấn T để tìm mua ma túy sử

dụng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 35 tuổi, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này tại đoạn đường thuộc tổ dân phố Q, thị trấn T, tại đây bị cáo đưa cho người đàn ông 400.000 đồng nhờ mua ma túy hộ, sau khi nhận tiền người đàn ông đó đi khoảng 20 phút sau quay lại đưa cho bị cáo 03 gói ma túy. Sau khi mua được bị cáo cầm 03 gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi về. Đến 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi về đến đoạn đường thuộc thôn K, xã B thì bị tổ công tác Công an huyện C bắt quả tang và thu giữ vật chứng cùng chiếc xe mô tô.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 03 gói nhỏ: Gói thứ nhất được gói bằng mảnh giấy nilon màu hồng, bên trong có các cục chất bột màu trắng thể rắn; Gói thứ hai được gói bằng mảnh giấy nilon màu xanh bên trong có các cục chất bột màu trắng thể rắn; Gói thứ ba được gói bằng mảnh giấy nilon màu hồng, bên trong có 01 viên nén màu hồng, một mặt của viên nén có chữ WY.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng - đen, không có biển kiểm soát (xe cũ đã qua sử dụng).

Hồi 22 giờ 55 phút, ngày 26/12/2023, Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định vật chứng thu giữ của Chàng Văn B: Các cục chất bột màu trắng thể rắn có khối lượng 0,9285 gam lấy toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định ký hiệu H1; 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,1036 gam lấy toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1.

Kết luận giám định số 178/KL - PC09 ngày 07/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Chàng Văn B có khối lượng 0,9285 gam các cục chất bột màu trắng ký hiệu H1 là chất ma túy: Loại Heroine và 0,1036 gam viên nén màu hồng ký hiệu M1 là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Hoàn mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: H1: 0,88 gam; M1: 0,06 gam và toàn bộ bao bì niêm phong cũ.

Tại cơ quan điều tra, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Chàng Minh Q có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về việc cho bị cáo mượn xe mô tô và không biết việc bị cáo mượn xe mô tô để làm phương tiện đi mua ma túy. Ngày 18/3/2024, Cơ quan điều tra Công an huyện Tủa Chùa đã xử lý vật chứng trả lại cho Chàng Minh Q chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng - đen.

Cáo trạng số 14/CT - VKSHTC ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo Chàng Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; chấp nhận quyết định xử lý vật

chứng của cơ quan điều tra về việc trả lại xe mô tô cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Chàng Minh Q và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo cũng như tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, gia đình thuộc hộ nghèo, quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất trong đề nghị của Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận quyết định xử lý vật chứng của cơ quan điều tra về việc trả lại chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp Chàng Minh Q và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chàng Minh Q. Xét thấy người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra và sự vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và Bản kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Có đủ cơ sở kết luận ngày 26/12/2023 bị cáo đã mua được 03 gói ma túy loại Heroine và Methamphetamine trị giá 400.000 đồng tại tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện C, mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất giấu trong lòng bàn tay bên trái của mình trên đường về thì bị Công an C Chùa phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã cố ý mua 0,9285 gam Heroine và 0,1036 gam Methamphetamine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 1,0321 gam. Hành vi cất giấu hai chất ma túy của bị cáo với mục đích sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo là người nghiện chất ma túy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa về áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội, khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra và tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì giá trị, không có việc làm và thu nhập thường xuyên, gia đình thuộc hộ nghèo, đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về vấn đề khác có liên quan: Đối với người đàn ông mua hộ ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,88 gam Heroine và 0,06 gam Methamphetamine còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ; 01 gói niêm phong bì thư màu trắng do Công an huyện Tủa Chùa phát hành là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng - đen, không có biển kiểm soát, đã làm rõ thuộc sở hữu của Chàng Minh Q, anh Q không biết bị cáo mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Q là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 333/GCN - HN.HCN ngày 01/01/2024 của UBND xã B, huyện C, nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Chàng Văn B phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy "

2. Hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Chàng Văn B 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 26/12/2023.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong bì thư màu trắng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên phát hành, ghi mẫu vật hoàn theo kết luận giám định số 178/KL - KTHS ngày 07/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

- 01 gói niêm phong bì thư màu trắng do Công an huyện C phát hành mặt trước gói niêm phong ghi mẫu vật còn lại của Chàng Văn Biên có 02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ gói niêm phong cũ.

Số vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện C..

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo: Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/4/2024); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc từ ngày Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện C;
- Cơ quan CSĐT CA huyện C;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện C;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: HSPA, HSTHA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tòng Thị Lan